

Số: 502/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại  
năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải****BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 – 2020;

Căn cứ Hướng dẫn số 56-HD/BTGTW ngày 18/01/2018 của Ban Tuyên giáo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại năm 2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

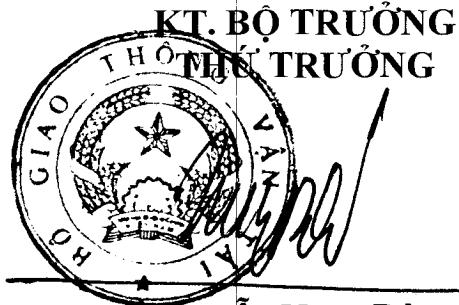
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *phu*

**Nơi nhận:**

- Nhu Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ TT&TT;
- Lưu: VT, HTQT(5).

**Nguyễn Ngọc Đông**

# KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI NĂM 2018 CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 502/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 3 năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Trên cơ sở quán triệt đường lối, quan điểm, chính sách đối ngoại của Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm được nêu tại Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 – 2020 và Hướng dẫn số 56-HD/BTGTW ngày 18/01/2018 của Ban Tuyên giáo Trung ương về công tác thông tin đối ngoại năm 2018.

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức chính trị - xã hội và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GTVT trong công tác thông tin đối ngoại.

3. Chủ động, tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền thông tin đối ngoại nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin quảng bá, giới thiệu hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra nước ngoài, quan điểm, chính sách đối ngoại, phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước nói chung và trong lĩnh vực GTVT nói riêng.

## II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao cụ thể tại Phụ lục của Kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải.

2. Đẩy mạnh thực hiện công tác thông tin đối ngoại thông qua tổ chức các hội nghị, hội thảo tuyên truyền, phổ biến về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế cam kết quốc tế trong lĩnh vực GTVT mà Việt Nam tham gia; thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động đối ngoại, các dự án xúc tiến đầu tư trong

lĩnh vực GTVT trên các trang mạng, báo, tạp chí trong ngành; in ấn các tài liệu quảng bá về ngành GTVT Việt Nam.

3. Tổ chức, cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực cho công tác thông tin đối ngoại.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### 1. Trách nhiệm của các đơn vị

##### a) Các Vụ, Tổng cục, Cục thuộc Bộ

- Xác định nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thông tin đối ngoại tại cơ quan, đơn vị mình để xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo đúng mục đích, ý nghĩa của công tác thông tin đối ngoại.

- Lồng ghép hoạt động thông tin đối ngoại với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong cơ quan đơn vị mình.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại theo định kỳ hàng năm (qua Vụ Hợp tác quốc tế) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng và Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

##### b) Vụ Hợp tác quốc tế

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải.

- Thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác thông tin đối ngoại theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả thực hiện công tác thông tin đối ngoại hàng năm của Bộ Giao thông vận tải.

- Thực hiện việc kiểm tra công tác thông tin đối ngoại của các đơn vị thuộc Bộ GTVT.

2. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại năm 2018 của Bộ Giao thông vận tải (nếu có) do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật./.

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI CỦA BỘ GTVT NĂM 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 502/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

| TT                                     | Tên nhiệm vụ   | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp  | Thời gian      |
|--|--|----------------|--|----------------|
| <b>I. Các đơn vị tham mưu thuộc Bộ</b> |  |                |  |                |
| 1                                      | Tham mưu Lãnh đạo Bộ GTVT tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020                                 | Vụ HTQT        | Văn phòng Bộ, Tổng cục DBVN, Cục HKVN, Cục HHVN, Cục DSVN, Cục ĐTNĐ VN | Hàng năm       |
| 2                                      | Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, cam kết quốc tế trong lĩnh vực GTVT mà Việt Nam là thành viên                                | Vụ HTQT        | Vụ PC, Văn phòng Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan                   | Trong năm 2018 |
| 3                                      | Cập nhật thông tin trên trang mạng của Bộ GTVT về hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư nước ngoài vào phát triển cơ sở hạ tầng GTVT tại Việt Nam                         | Trung tâm CNTT | Vụ HTQT, Vụ KHĐT, Vụ ĐTCT và các cơ quan, đơn vị liên quan             | Thường xuyên   |
| 4                                      | Chuẩn bị nội dung để Lãnh đạo Bộ GTVT trả lời phỏng vấn các báo, tạp chí về đối ngoại của Việt Nam và báo chí nước ngoài về tình hình, kế hoạch phát triển GTVT Việt Nam | Vụ HTQT        | Văn phòng Bộ, Vụ KHĐT, Vụ PPP và các cơ quan đơn vị liên quan          | Trong năm 2018 |
| <b>II. Tổng cục Đường bộ Việt Nam</b>  |  |                |  |                |
| 1                                      | Tổ chức xây dựng và in ấn các ấn phẩm giới thiệu về Tổng cục DBVN bằng tiếng Anh   | Tổng cục DBVN  | Các đơn vị trực thuộc  | Trong năm 2018 |
| 2                                      | Cập nhật thông tin trên trang mạng của Tổng cục DBVN về hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư nước ngoài vào phát triển cơ sở hạ tầng đường bộ                            | Tổng cục DBVN  | Các đơn vị trực thuộc  | Thường xuyên   |

|                                     |   |               |                       |                |
|-------------------------------------|---|---------------|-----------------------|----------------|
| 3                                   | Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ các cơ quan, đơn vị trực thuộc  | Tổng cục DBVN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| 4                                   | Tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến việc triển khai các điều ước quốc tế trong lĩnh vực đường bộ mà Việt Nam là thành viên  | Tổng cục DBVN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| <b>III. Cục Hàng không Việt Nam</b> |   |               |                       |                |
| 1                                   | Thường xuyên cập nhật thông tin về hoạt động đối ngoại, các thông tin về chính sách, quy định; các cam kết quốc tế; xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực hàng không trên trang mạng của Cục HKVN                                    | Cục HKVN      | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 2                                   | Lồng ghép việc giới thiệu, quảng bá về ngành hàng không Việt Nam thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế về hàng không  | Cục HKVN      | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| <b>IV. Cục Hàng hải Việt Nam</b>    |   |               |                       |                |
| 1                                   | Xây dựng quyển giới thiệu về ngành hàng hải Việt Nam  | Cục HHVN      | Các đơn vị trực thuộc | Quý IV/2018    |
| 2                                   | Thông tin, tuyên truyền về hoạt động hợp tác quốc tế của ngành hàng hải Việt nam, công tác an toàn an ninh, tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ môi trường biển bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên trang thông tin điện tử của Cục HHVN | Cục HHVN      | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 3                                   | Lồng ghép việc giới thiệu, quảng bá về ngành hàng hải Việt Nam thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế về hàng hải  | Cục HHVN      | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 4                                   | Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc  | Cục HHVN      | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| <b>V. Cục Đường sắt Việt Nam</b>    |   |               |                       |                |

|   |  |          |                       |                |
|---|--|----------|-----------------------|----------------|
| 1 | Xây dựng nội dung và cập nhật thông tin bằng tiếng Anh giới thiệu về quy hoạch, định hướng phát triển, các dự án kêu gọi đầu tư trên trang mạng của Cục ĐSVN | Cục ĐSVN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| 2 | Phổ biến về các cam kết quốc tế trong lĩnh vực đường sắt mà Việt Nam là thành viên   | Cục ĐSVN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| 3 | Lồng ghép việc giới thiệu, quảng bá về ngành đường sắt Việt Nam thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế về đường sắt   | Cục ĐSVN | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 4 | Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc   | Cục ĐSVN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |

#### VI. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam

|   |   |             |                       |                |
|---|---|-------------|-----------------------|----------------|
| 1 | Xây dựng nội dung và cập nhật thông tin bằng tiếng Anh giới thiệu về quy hoạch, định hướng phát triển, các dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực đường thủy nội địa | Cục ĐTNĐ VN | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 2 | Phổ biến, tuyên truyền về nội dung và kế hoạch triển khai Hiệp định tàu thuyền đi lại tự do tại khu vực tàu thuyền đi lại tự do tại cửa sông Bắc Luân             | Cục ĐTNĐ VN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |
| 3 | Lồng ghép việc giới thiệu, quảng bá về ngành đường thủy nội địa Việt Nam thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế về đường thủy                                    | Cục ĐTNĐ VN | Các đơn vị trực thuộc | Thường xuyên   |
| 4 | Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ của các cơ quan, đơn vị trực thuộc  | Cục ĐTNĐ VN | Các đơn vị trực thuộc | Trong năm 2018 |